| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ CẨM GIÀNG | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc |
|---|---|
| Số: 454/QĐ-UBND | *Cẩm Giàng, ngày 13 tháng 4 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án: Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Thái Lai (đoạn từ Khu dân cư mới và chợ làng nghề Đông Giao đến đình làng)**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIÀNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 152/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 04/03/2026 của UBND xã Cẩm Giàng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Thái Lai (đoạn từ Khu dân cư mới và chợ làng nghề Đông Giao đến đình làng);*

*Căn cứ Thông báo số 05/TĐ-XD ngày 13/4/2026 của phòng Kinh tế xã Cẩm Giàng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Thái Lai (đoạn từ Khu dân cư mới và chợ làng nghề Đông Giao đến đình làng);*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 161/TTr-KT ngày 13/4/2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án: Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Thái Lai (đoạn

từ Khu dân cư mới và chợ làng nghề Đông Giao đến đình làng) với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Thái Lai (đoạn từ Khu dân cư mới và chợ làng nghề Đông Giao đến đình làng).

2. Địa điểm xây dựng: xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Cẩm Giàng.

4. Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Cẩm Giàng.

5. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Thiên Long HD.

6. Nhóm dự án; loại và cấp công trình: Dự án nhóm C; Công trình giao thông, cấp IV

7. Mục tiêu dự án: Cải tạo, nâng cấp đường trục thôn Thái Lai (đoạn từ Khu dân cư mới và chợ làng nghề Đông Giao đến đình làng) để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, khắc phục tình trạng tắc đường, mất an toàn giao thông, tạo cảnh quan đô thị khang trang của xã, nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế xã hội của xã Cẩm Giàng cũng như hoàn thiện quy hoạch đã được phê duyệt. Đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới nâng cao.

8. Quy mô xây dựng:

Thuộc xã Cẩm Giàng, Thành phố Hải Phòng. Phạm vi đoạn tuyến với tổng chiều dài L=305,96m:

- Điểm đầu tuyến (Km0), Khu dân cư mới và chợ làng nghề Đông Giao.
- Điểm cuối tuyến (Km0+305,96m), đình làng thôn Thái Lai.
- Chiều rộng nền đường $B_{nền}$=7,5m; trong đó:
  + Chiều rộng mặt đường $B_{mặt}$=5,50m
  + Chiều rộng rãnh B500 hai bên: $B_{rãnh}$: 2x1,0m=2,0m

9. Giải pháp thiết kế:

9.1. Bình đồ, hướng tuyến: Phương án tuyến phù hợp với Quy hoạch của xã Cẩm Giàng nhằm đảm bảo quy hoạch chung; khu vực đầu và cuối tuyến thiết kế vuốt nối vào mặt đường cũ.

9.2. Trắc dọc: Đảm bảo yếu tố kỹ thuật, kết nối êm thuận và an toàn với hệ thống hạ tầng trong khu vực.

9.3. Trắc ngang:

Mặt đường rộng 5,5m. Dốc mặt đường 2 mái, i=2%.

9.4. Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:

- Trên mặt đường cũ:
  + Bê tông nhựa C16 dày 7cm
  + Tưới nhựa thấm bám TCN 1kg/m2
  + CPĐD loại 1 dày 18cm

+ Bù vênh mặt đường cũ bằng CPĐD loại 1

+ Mặt đường BTXM hiện trạng

- Trên mặt đường mở rộng:

+ Bê tông nhựa C16 dày 7cm

+ Tưới nhựa thấm bám TCN 1kg/m2

+ CPĐD loại 1 dày 18cm

+ CPĐD loại 2 dày 25cm

+ Lớp đất đồi đầm K98 dày 50cm

+ Lớp đất đồi đầm K95

9.5. Hệ thống an toàn giao thông:

- Tại vị trí cuối tuyến bố trí gờ giảm tốc để đảm bảo an toàn giao thông.

- Sơn vạch kẻ tim đường Vạch 1.1 phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều, màu vàng, dạng vạch đơn, nét đứt.

- Sơn vạch kẻ đường, gờ giảm tốc theo QCVN 41:2024/BGTVT. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

9.6. Hệ thống thoát nước:

Xây dựng hệ thống rãnh thoát nước B500 hai bên mép đường. Tường rãnh được xây bằng gạch BT M100 VXM mác 75, trát tường bằng VXM mác 75 dày 1,5cm. Móng rãnh bằng BTXM mác 200 đá 2x4 dày 15cm dưới có đệm lớp đá 2x4 dày 10cm. Đỉnh rãnh được đổ BTXM M250 đá 1x2 và lắp đặt tấm đan BTCT KT: 0,5*1,0*0,15m.

9.7. Chiếu sáng:

- Xây dựng tuyến đường điện chiếu sáng gồm 11 vị trí đèn chiếu sáng cho toàn tuyến đường. Bố trí đèn lắp trên cột điện sinh hoạt sau di chuyển.

- Nguồn cấp điện chiếu sáng cho điểm dân cư mới lấy điện từ cột điện số (1.2.3).1 sau TBA Thái Lai 2.

- Hệ thống đèn chiếu sáng được xây dựng gồm đèn chụp đầu cột trên các cột điện bê tông li tâm sinh hoạt. Chọn góc nghiêng lắp đèn lá 150, độ vươn cần đèn 1.5 m.

- Đèn chiếu sáng sử dụng loại đèn cao áp ánh loại đèn Led công suất 100w.

- Dây cấp điện dùng dây cáp 3 pha AL/XLPE.

9.8. Di chuyển đường điện:

- Tháo dỡ, di chuyển, trồng mới một số cột điện hạ thế dọc theo hai bên tuyến đường.

- Tận dụng lại hệ thống dây dẫn, hòm công tơ, xà đỡ. Bổ sung một số lắp mới một số xã đỡ, dây dẫn.... Tháo dỡ, thu hồi phần cột, đường dây cũ thay thế.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo Kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng đã được Phòng Kinh tế xã Cẩm Giàng thẩm định.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: **4.992.722.000 đồng** *(Bằng chữ: Bốn tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng chẵn).*

Trong đó:

| | | |
|---|---|---|
| Chi phí xây dựng | 4.222.231.000 | đồng |
| Chi phí quản lý dự án | 118.222.000 | đồng |
| Chi phí tư vấn đầu tư | 372.152.000 | đồng |
| Chi phí khác | 184.797.000 | đồng |
| Chi phí dự phòng | 95.320.000 | đồng |

*(Chi tiết theo hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình do Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Thiên Long HD lập và được thẩm định).*

12. Tiến độ thực hiện dự án, phân kỳ đầu tư:

- Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

- Phân kỳ đầu tư: Không.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã và các nguồn vốn hỗ trợ hợp pháp khác.

14. Hình thức Quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã và các phòng chuyên môn có liên quan của UBND xã căn cứ nội dung dự án được phê duyệt tại điều 1 để tổ chức triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ CẨM GIÀNG T.P HẢI PHÒNG

**Nguyễn Quang Sáng**